

WTX

BÁO CÁO

03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã 2012

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
SỐ:	53960
NGÀY:	28.12.2016
CHỖ:	

Thực hiện công văn số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo 03 năm thực hiện Luật HTX năm 2012.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ TỪ KHI LUẬT HỢP TÁC XÃ CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH (01/7/2013-1/7/2016)

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển Hợp tác xã:

a. Tính đến ngày 1/7/2016, toàn tỉnh hiện có 267 hợp tác xã; với tổng vốn điều lệ là 117.256,081 triệu đồng và 40.130 ha đất canh tác. Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp có 223 hợp tác xã (205 hợp tác xã trồng trọt và 18 hợp tác xã thủy sản); lĩnh vực phi nông nghiệp có 44 hợp tác xã (22 quỹ tín dụng nhân dân, 01 hợp tác xã thương mại, 12 hợp tác xã giao thông vận tải, 3 hợp tác xã xây dựng, 5 hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp và 01 hợp tác xã môi trường).

- Tại thời điểm ngày 01/7/2016 số hợp tác xã tăng so với thời điểm ngày 1/7/2013 là 48 HTX.

- Thực hiện việc chuyển đổi và đăng ký lại theo Luật Hợp tác xã 2012, bao gồm: 177 hợp tác xã và 22 quỹ tín dụng nhân dân. Trong đó có 167 hợp tác xã đăng ký chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, 02 hợp tác xã chuyển sang loại hình tổ chức khác, giải thể và xóa tên 10 hợp tác xã. (Đến thời điểm hiện nay, đã chuyển đổi và đăng ký lại được 166/167 hợp tác xã, trong đó 22 quỹ tín dụng nhân dân chuyển đổi theo hướng dẫn của ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đạt 99,4%. Còn 01 hợp tác xã nông nghiệp, chưa có sự thống nhất về nội bộ).

- Tổng số thành viên của hợp tác xã tại thời điểm ngày 1/7/2016 là 45.205 thành viên, giảm 12.148 thành viên so với thời điểm ngày 1/7/2013.

- Số lao động làm việc trong các hợp tác xã tại thời điểm ngày 1/7/2016 là 2.622 lao động, tăng so với thời điểm ngày 1/7/2013.

b. Hiệu quả hoạt động của HTX, LHHTX:

- Tổng số vốn hoạt động tại thời điểm ngày 1/7/2016 là 117.256,081 triệu đồng tăng 34.787,081 triệu đồng so với thời điểm ngày 1/7/2013.

- Doanh thu bình quân của HTX tại thời điểm ngày 1/7/2016 là 1 tỷ đồng, tăng 297 triệu đồng so với thời điểm ngày 1/7/2013.

- Thu nhập bình quân của xã viên HTX tại thời điểm ngày 1/7/2016 là 45 triệu đồng, tăng 24,6 triệu đồng so với thời điểm ngày 1/7/2013.



- Số lượng cán bộ quản lý HTX, LHHTX. Trong đó số lượng cán bộ quản lý đạt trình độ đại học: là 52 người, Trung cấp là 376 người.

2. Đánh giá kết quả phát triển HTX theo lĩnh vực:

- Hoạt động của các HTX nông, lâm, ngư nghiệp: Tỷ lệ HTX hoạt động khá giỏi năm sau cao hơn năm trước, các HTX yếu kém và không hoạt động được củng cố; các huyện, thị thành phố đã tích cực quan tâm chỉ đạo, thực hiện tốt công tác chuyển đổi và thành lập mới HTX theo Luật HTX 2012. Qua đó, có một số HTX đã có cách làm sáng tạo, hiệu quả, công tác hỗ trợ cho HTX được thực hiện tốt, nhất là khâu bơm tát, quản lý lịch thời vụ,; hỗ trợ ứng dụng đổi mới khoa học công nghệ, mở lớp chuyên giao khoa học kỹ thuật, góp phần mang lại tác động lớn đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của HTX; công tác khuyến nông - khuyến ngư - khuyến công được quan tâm; sản phẩm dịch vụ đưa ra ngoài HTX không quá 32% đối với HTX nông nghiệp và không quá 50 % đối với HTX phi nông nghiệp. Bên cạnh đó các HTX đã tham gia tốt các chương trình kinh tế - xã hội như: thực hiện tốt phong trào cùng với chính quyền địa phương tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng, lồng ghép các chương trình mục tiêu xây dựng giao thông nông thôn, chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới, đầu tư lưới điện phục vụ bơm tát trong nông nghiệp.

- Hoạt động của các hợp tác xã giao thông vận tải và xây dựng có bộ máy tổ chức ổn định, thu nhập tương đối khá, luôn có mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền địa phương mở thêm nhiều luồng tuyến hoạt động trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu đi lại và phục vụ nhân dân; khối lượng vận chuyển hành khách ngày càng nhiều đã giúp nâng cao đời sống của thành viên và lao động thường xuyên trong hợp tác xã; các hợp tác xã xây dựng mặc dù còn nhiều khó khăn về vốn, về đấu thầu cạnh tranh các công trình, nhưng đến nay các hợp tác xã trên đại bàn tỉnh đã duy trì hoạt động, phát triển và tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho thành viên và người lao động như: hợp tác xã xây dựng Tân Tiến, hợp tác xã xây dựng Thuận Phát (Vĩnh Thuận); hợp tác xã xây dựng Tân Mỹ (Hà Tiên); hợp tác xã nông nghiệp Hưng Phát chuyển đổi thành công ty cổ phần Đầu tư xây dựng du lịch và kinh doanh bất động sản Phú Quốc...

- Hoạt động của các hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Một số hợp tác xã đã chủ động tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, đầu tư trang thiết bị, mở rộng sản xuất, sản phẩm đa dạng; từ đó góp phần tạo công ăn việc làm cho lao động nhàn rỗi ở nông thôn.

- Quỹ tín dụng nhân dân: Mô hình hoạt động có hiệu quả trong các loại hình hợp tác xã hiện nay. Tổ chức bộ máy, công tác điều hành quản lý quỹ được chỉ đạo chặt chẽ, các chỉ tiêu như nguồn vốn hoạt động và lợi nhuận không ngừng được nâng lên. Các quỹ đều hoạt động có lãi, duy trì khả năng thanh toán, đáp ứng nhu cầu về vốn cho sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn, góp phần giải quyết tình trạng cho vay nặng lãi, cải thiện đời sống.

- Nhìn chung hoạt động của các hợp tác xã đã góp phần không nhỏ vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, một số loại hình hợp tác xã phát triển đa dạng trên các lĩnh vực. Phương thức hoạt động của hợp tác xã có bước đổi mới, hầu hết

các hợp tác xã thực hiện đúng nguyên tắc Luật Hợp tác xã 2012. Các hợp tác xã đã đóng vai trò quan trọng đối với phong trào xây dựng nông thôn mới.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HTX NĂM 2012

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn tại địa phương:

- Tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành thực hiện việc tổ chức triển khai Luật Hợp tác xã năm 2012 và Nghị định 193 của Chính phủ, Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT hướng dẫn đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực HTX; Thông tư số 83/2005/TT-BTC, ngày 28 tháng 5 năm 2015, hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với.

- Xây dựng đề cương tập huấn cho cán bộ quản lý HTX thành lập trước ngày 01/7/2013 phải chuyển đổi theo Luật HTX 2012.

- Kinh tế Tập thể được Đảng và Nhà nước có nhiều chính sách khuyến khích, hỗ trợ gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Tỉnh tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận 56 của Bộ Chính trị và xây dựng định hướng phát triển KTTT đến năm 2020. Chương trình số 23/CTr-TU và Kế hoạch số 87/KH-UBND “Về việc củng cố và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể giai đoạn năm 2012-2015 và định hướng đến năm 2020”, được các ngành, các cấp tích cực thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức về KTTT; lòng tin của người dân vào HTX đã được nâng lên.

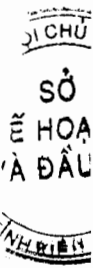
2. Công tác triển khai giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn:

- Tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT; chỉ đạo tốt việc tiến hành tổng kết hàng THT và đại hội thường niên hàng năm của HTX; thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình hoạt động của HTX theo Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính Phủ, HTX báo cáo trung thực, đầy đủ, chính xác về tình hình hoạt động của năm trước đó với cơ quan đăng ký HTX, nội dung báo cáo theo mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký HTX và báo cáo tình hình hoạt động của HTX.

- Hướng dẫn thực hiện quy chế quản lý tài chính nội bộ của HTX và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với HTX theo quy định tại Thông tư số 83 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý tài chính đối với hợp tác xã.

- UBND tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành thực hiện tốt các quy định trên, như: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, các Sở, ban ngành, các địa phương tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch này, đồng thời có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ về việc thực hiện Kế hoạch.

- Các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao và có trách nhiệm báo theo định kỳ về sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.



- Liên Minh Hợp Tác xã, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các Sở, ban, ngành, các địa phương, Hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch và thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể:

- Các ngành chức năng và địa phương tập trung củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, THT trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về KTTT sâu rộng trong cộng đồng. Tập trung chuyển đổi hoạt động HTX, xây dựng phương án sản xuất kinh, doanh và điều lệ theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; thu hút, kết nạp thêm tổ viên, thành viên và tăng vốn góp để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, mở thêm các dịch vụ phù hợp với địa phương; tăng cường đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý HTX để nâng cao năng lực, tổ chức, điều hành hoạt động HTX; tăng cường xúc tiến thương mại và Đề án quy hoạch phát triển trạm bơm điện quy mô vừa và nhỏ tỉnh Kiên Giang đến năm 2020; Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới...khuyến khích xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình HTX, THT làm ăn có hiệu quả trên từng lĩnh vực, từng ngành nghề để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp và của các cơ quan tham mưu, phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong ban chỉ đạo và tổ giúp việc đối với việc phát triển kinh tế tập thể.

4. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể:

- Thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ hoạt động HTX từ các nguồn vốn trong nước và ngoài nước; hỗ trợ HTX vay vốn với lãi suất ưu đãi để củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả của HTX. Tiếp tục ưu tiên các nguồn ngân sách của tỉnh cho việc phát triển KTTT, gắn liền với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên quan tâm hỗ trợ cho HTX về hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn:

- Việc ban hành và triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm tiến hành chậm, nhiều nội dung chưa được thống nhất, tính nhất quán chưa cao, phần nào gây khó khăn cho hợp tác xã, nhất là về thủ tục đăng ký lại và đăng ký thành lập khiến các hợp tác xã lúng túng, khó khăn trong chuyển đổi nội dung hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Theo Luật Hợp tác xã năm 2012, các hợp tác xã, nhất là các hợp tác xã nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp khi chuyển đổi sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ về vốn, cấp đất, xây dựng trụ sở, thế nhưng vẫn chưa có hướng dẫn nên các đơn vị không chủ động được trong việc thực hiện.

- Luật Hợp tác xã năm 2012 bỏ cụm từ “*hợp tác xã hoạt động như một loại hình doanh nghiệp*” đã dẫn đến hợp tác xã không được miễn tiền chuyển quyền sử dụng đất để xây dựng nhà kho và lò sấy.

- Công tác quản lý nhà nước về hợp tác xã đối với một số cấp ủy, chính quyền nhất là một số nơi chưa quan tâm củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã; việc tổng kết hoạt động hằng năm của hợp tác xã tiến hành chậm, có nơi không tiến hành được; việc thực hiện báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo kết quả tài chính hằng năm của hợp tác xã còn hạn chế; một số cán bộ làm công tác kế toán hợp tác xã chưa qua đào tạo chuyên ngành; công tác công khai dân chủ trong quản lý điều hành và thu, chi tài chính chưa đúng quy định hiện hành.

- Nhận thức của một số ít cấp ủy, chính quyền, cán bộ quản lý hợp tác xã và thành viên về Luật Hợp tác xã 2012 chưa thật thông suốt, còn hiểu theo những quy định cũ.

- Việc định giá tài sản của hợp tác xã gặp nhiều khó khăn do hàng năm hợp tác xã không tổ chức kiểm kê đánh giá giá trị còn lại theo định kỳ và không có sổ theo dõi tài sản. Trong mua sắm tài sản không có đầy đủ chứng từ và chưa thực hiện tốt công tác công khai, dân chủ, mặt khác do trình độ hạn chế, không xây dựng được báo cáo tài chính rõ ràng. Việc điều chỉnh vốn điều lệ gặp khó khăn do thành viên thiếu lòng tin vào công tác quản lý tài chính của hợp tác xã.

2. Đề xuất, kiến nghị:

1. Các bộ sớm ban hành các thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020. Đồng thời xây dựng định mức hỗ trợ để có cơ sở thực hiện việc hỗ trợ cho các hợp tác xã.

2. Xem xét chỉnh sửa điểm a, b Khoản 2 Điều 5 Nghị định 193/2013/NĐ-CP; vì quy định tỷ lệ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm dịch vụ cho khách hàng không phải thành viên không quá 32% đối với lĩnh vực nông nghiệp và 50% đối với lĩnh vực phi nông nghiệp là không phù hợp, phi thị trường, cản trở sự phát triển của hợp tác xã.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VP-PĐKKD.



Phụ lục 1

CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ

Kèm theo Báo cáo số: 20/ ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	Ước 2016
I	Hợp tác xã					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	1	1	2	2
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	219	241	261	286
	<i>Trong đó:</i>					
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	15	33	30	41
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	19	11	10	16
	Số hợp tác xã đã chuyển đổi theo Luật 2012	HTX			116	51
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	57.353	59.267	63.706	45.205
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Người	1.211	1.914	4.439	2.622
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Người	71.583	73.998	76.097	47.424
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	1.472	2.759	4.439	2.622
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người	57.353	59.267	63.706	45.205
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	703	725	750	1.185
	<i>Trong đó:</i>					
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm	478	493	510	806
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	372	372	390	296
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	20,4	25	43	45
8	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	915	1.017	1.122	1.235
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	325	339	380	376
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	28	40	56	52
II	Liên hiệp hợp tác xã					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX				
	<i>Trong đó:</i>					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				

Phụ lục 2

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI THEO NGÀNH
NGHỀ**

Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng 12 năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	Ước 2016
I	HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	219	241	261	286
	Chia ra:					
	Hợp tác xã nông - lâm - ngư nghiệp		177	199	219	241
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	6	5	5	5
	Hợp tác xã xây dựng	HTX	5	5	5	3
	Hợp tác xã tín dụng	HTX	22	22	22	22
	Hợp tác xã thương mại	HTX	1	1	1	1
	Hợp tác xã vận tải	HTX	8	9	8	13
	Hợp tác xã khác	HTX			1	1
II	LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX				
	Chia ra:					
	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư nghiệp	LHHTX				
	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX				
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX				
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX				
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX				
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX				
	LH hợp tác xã khác	LHHTX				

